TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2025/HS-ST
Ngày 26 tháng 9 năm 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Trí, ông Trương Phước Công.

Thư ký phiên tòa: Ông Võ Xuân Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Kiệt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2025/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T sinh ngày 12/12/1984 tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã H, huyện C, (nay là xã H), tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Chăn nuôi; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D (chết) và bà Lê Thị N; vợ: Phạm Thị Mỹ N1, có 01 con sinh năm: 2023.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/5/2025 đến nay (có mặt).

Bị hại: Ông Ôn Văn T1, sinh năm 1964 (chết).

Đại diện hợp pháp cho bị hại:

- Bà Nguyễn Thị Y, sinh năm: 1965;

- Chị Ôn Thị Lan C, sinh năm: 1985;

- Chị Ôn Thị Lan A, sinh năm: 1991.

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp M, xã M, tỉnh An Giang.

- Chị Nguyễn Thị Lan E, sinh năm: 1988; địa chỉ cư trú: Khóm B, phường B, tỉnh An Giang.

Người đại diện hợp pháp là bà Nguyễn Thị Y – đại diện theo ủy quyền

(Vắng mặt).

Những người làm chứng: Các ông, bà Trần Văn T2, Nguyễn Văn N2, Nguyễn Thành A1, Nguyễn Văn T3, Lê Văn N3, Phan Chí T4, Lê Phước S, Nguyễn Văn C1, Trần Văn M (Cùng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/02/2025, Ôn Văn T1 cùng với Nguyễn Văn T3, Trần Văn M và nhiều người khác đến kéo cá thuê cho Nguyễn Văn T, tại hầm nuôi cá của T ở ấp T, xã M, huyện C, (nay là ấp T, xã C), tỉnh An Giang. Khi T1, M đang đứng dưới mặt nước khu vực hầm cá để nhổ cọc, di dời máy tạo O lên bờ, thì T đưa kéo cho M cắt dây điện nối với mô tơ máy tạo Oxy, nhưng do đứng xa nên T1 kêu M đưa kéo cho T1 cắt. Khi này, T3 đứng trên bờ, hỏi T đã tắt điện chưa thì T trả lời đã tắt rồi, mô tơ điện dưới hồ cũng không hoạt động. Tiền cầm kéo cắt dây điện thì bị điện giật bất tỉnh, chìm xuống nước, T3 phát hiện nên tri hô, chạy đến hộp công tắc điện cách đó khoảng 10 mét kiểm tra, nhìn thấy có 06 công tắc điện (01 công tắc đang đóng, 05 công tắc đang mở) nên T3 tắt tất cả công tắc xuống. Tiền được đưa đi cấp cứu, nhưng tử vong.

Vật chứng thu giữ: 01 CB điện, ký hiệu CB08; 01 đoạn dây điện, vỏ màu đỏ, dài 28,9m và 01 cây kéo bằng kim loại, cán bọc nhựa màu vàng, đỏ.

Tại Kết luận giám định tử thi số 239/KL-KTHS ngày 19/02/2025 của Phòng K - Công an tỉnh A, đối với Ôn Văn T1, kết quả chính: Bên ngoài không phát hiện dấu vết tác động ngoại lực dẫn đến tử vong; vết cháy xém da mặt lòng ngón II bàn tay phải và mặt lòng ngón I bàn tay trái, màu trắng xám, đáy khô chắc; mũi, miệng chảy dịch bọt màu hồng; lòng khí quản sung huyết, chứa đầy dịch bọt hồng; kết quả giải phẩu bệnh lý phù hợp điện giật. Nguyên nhân chết ngạt nước/điện giật.

Tại Kết luận giám định tư pháp của Sở Công thương tỉnh A, ngày 02/6/2025: Nguồn điện trên dây pha ghi nhận mức điện áp là 221.2V-AC. Tổng trở kháng của cơ thể người ở mức điện áp mà nạn nhân tiếp xúc là 1.900Ω. Từ đó xác định cường độ dòng điện qua người nạn nhân tương ứng là 116,4mA. Đối chiếu Bảng 11 (trang 26) và hình 20 (trang 47) của TCVN 9621:2013 đánh giá sự tác động của dòng điện ở mức 116,4mA lên cơ thể người với thời gian từ 0.5 giây là nằm trong vùng AC-4 và có ảnh hưởng sinh lý như sau "Có thể xảy ra ảnh hưởng sinh lý bệnh học như ngừng tim, ngừng thở, bỏng và các hư hại khác đến tế bào. Xác xuất rung tâm thất tăng lên khi độ lớn dòng điện và tăng theo thời gian". Với kết quả nêu trên cho thấy nguồn điện trên dây pha (hay còn gọi là dây nóng) của đoạn dây dẫn cấp điện đến mô tơ tạo ô xi có khả năng gây điện giật chết người.

Cáo trạng số: 35/CT-VKKV11 ngày 09/9/2025, Viện trưởng Viện kiểm sát

nhân dân khu vực 11 – An Giang, truy tố Nguyễn Văn T về tội "Vô ý làm chết người" theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự 2015.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng.

Đại diện hợp pháp bị hại và những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng giai đoạn điều tra trình bày phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất của vụ án, mức độ ngiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử (viết tắt HĐXX): Áp dụng khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho bị cáo được hưởng án treo với thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh An Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 CB điện, ký hiệu CB08; 01 đoạn dây điện, vỏ màu đỏ, dài 28,9m và 01 cây kéo bằng kim loại, cán bọc nhựa màu vàng, đỏ.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu gì khác, nên không đề cập xem xét giải quyết.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, về các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp bị hại và những người làm chứng vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Về nội dung:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của đại diện bị hại, những người làm chứng về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, phù hợp với Kết luận giám định tử thi số 239/KL-KTHS ngày 19/02/2025 của Phòng K - Công an tỉnh A và Kết luận giám định tư pháp của Sở Công thương tỉnh A, ngày 02/6/2025 cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 13/02/2025, Ôn Văn T1 cùng với T3, M và nhiều người khác đến kéo cá thuê cho Nguyễn Văn T, tại hầm nuôi cá của T ở ấp T, xã C, tỉnh An Giang. Khi T1, M đang đứng dưới mặt nước khu vực hầm cá để nhổ cọc, di dời máy tạo O lên bờ, thì T đưa kéo cho M cắt dây điện nối với mô tơ máy tạo O, nhưng T1 kêu M đưa kéo cho T1 cắt. Khi này, T3 đứng trên bờ, hỏi T đã tắt điện chưa thì T trả lời đã tắt rồi, mô tơ điện dưới hồ cũng không hoạt động. Tiền cầm kéo cắt dây điện thì bị điện giật bất tỉnh, chìm xuống nước dẫn đến tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo thỏa mãn đấu hiệu khách quan của tội: "Vô ý làm chết người" quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, HĐXX nhận thấy:

Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo chăn nuôi cá và gắn các thiết bị điện để phục vụ cho việc chăn nuôi, bị cáo thừa biết khi người sinh hoạt dưới nước va chạm phải dòng điện sẽ dễ dẫn đến thiệt hại về tính mạng. Việc bị cáo sử dụng điện xong rồi tắt điện là việc làm đúng, nhưng bị cáo chưa tuân thủ nghiêm về phòng ngừa. Cụ thể trong vụ án này khi ông T1 đang đứng dưới nước di dời máy tạo O lên bờ cho bị cáo, trước lúc thực hiện T3 hỏi bị cáo tắt điện chưa thì bị cáo trả lời là tắt rồi, trong khi còn 05 trong 06 công tắt đang mở, dẫn đến ông T1 bị tử vong. Hành vi của bị cáo là vô ý vì cẩu thả vi phạm các quy tắt thông thường trong cuộc sống, gây thiệt hại về tính mạng của người khác, nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, trong thời gian cho tại ngoại bị cáo không vi phạm nào khác, chứng tỏ bị cáo có ăn năn hối cải; bị cáo có con nhỏ là lao động chính trong gia đình, bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại, đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ... Đó là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nơi

cư trú rõ ràng. Đối chiếu với quy định tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, HĐXX xét không cần thiết cách lycáo ra khỏi đời sống xã hộinghĩ nên cho bị cáo được hưởng án treo để tạo điều kiện cho bị cáo vừa cải tạo vừa lao động nuôi sống gia đình, như đề nghị của Kiểm sát viên cũng đủ sức răn đe bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật, bởi: 01 CB điện, ký hiệu CB08; 01 đoạn dây điện, vỏ màu đỏ, dài 28,9m và 01 cây kéo bằng kim loại, cán bọc nhựa màu vàng, đỏ là vật dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện hợp pháp cho bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không yêu cầu gì khác, nên HĐXX không đề cập.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Thủ phạm T5 "Vô ý làm chết người".

1. Căn cứ khoản 1 Điều 128; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm tù, cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm, tính kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh An Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tịch thu tiêu hủy: 01 CB điện, ký hiệu CB08; 01 đoạn dây điện, vỏ màu đỏ, dài 28,9m và 01 cây kéo bằng kim loại, cán bọc nhựa màu vàng, đỏ *(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/9/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh A và Phòng thi hành án dân sự khu vực 11 – An Giang.*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo và các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/9/2025), đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận
- TA tỉnh (01);
- VKS khu vực 11;
- VKS tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang (01);
- Cơ quan THAHS, HTTP (02);
- Phòng hồ sơ (01);
- Phòng THADS khu vực 11(01);
- Bộ phận THAHS.TA (01);
- Phân trại tạm giam khu vực Chợ Mới;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.

Lê Văn Huệ